

**Thuốc dán thấm qua da**

- dán trên **da lành**
- mục đích: cho thấm qua da **vào tuần hoàn**

e.g. *scopolamin* trị say xe  
*fentanyl* giảm đau

**Thuốc dán TD tại chỗ**

- không thấm qua da

e.g. *lidocain* gây tê tại chỗ  
*methylsalicylat* giảm đau tại chỗ

**Cấu tạo:**

- Lớp **màng nền** (ngoài):
  - không thấm,
  - có chỗ dán keo (để **dán vào da**)
- Lớp **chứa hoạt chất**
  - 1 or nhiều lớp
  - khung rắn or khung xốp (matrix)
- Lớp **bảo vệ**:
  - nhựa dẻo hoặc KL mỏng
  - khi dùng thì **bóc ra vứt đi**

**Hệ tiểu phân**

**Hệ tiểu phân**

- 10 nm - chục um
- dùng để **bào chế các dạng khác** (bột, hỗn dịch, viên nén, ...)

- **Vi nang (microcapsule)**
  - 50 - 800 um
  - vỏ nang và nhân **tách riêng**

- **Vi cầu (microsphere)**
  - 50 - 800 um
  - vỏ nang và nhân **đồng nhất**

- **Siêu vi nang**
  - 50 - 500 nm
  - vỏ nang và nhân **tách riêng**

- **Siêu vi cầu**
  - 200 - 500 nm
  - vỏ nang và nhân **đồng nhất**

- **Liposome**: dạng đặc biệt của vi nang
  - chục nm - chục um
  - **nhân nước** ở giữa
  - **vỏ phospholipid** bọc ngoài
  - cấu trúc **giống màng TB** nên dễ vào màng